

TỜ TRÌNH

**Về việc thành lập Ban quản lý dự án khu vực
Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế; Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của Đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi là Nghị định 16/2015/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTC ngày 06/01/2014 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu chính phủ;

Căn cứ Quyết định 06/2015/QĐ-UBND ngày 25/02/2015 của UBND tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã và công tác tổ chức cán bộ ở các doanh nghiệp thuộc sở hữu nhà nước tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Thông báo số 688/TB-VP ngày 13/5/2016 của Văn phòng UBND tỉnh Thông báo kết luận của đồng chí Nguyễn Đức Tuy – Phó Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban quản lý dự án chuyên ngành, khu vực;

Căn cứ Văn bản số 644/SXD-QLXD ngày 10/6/2016 của Sở Xây dựng về việc góp ý dự thảo Đề án thành lập Ban quản lý dự án khu vực Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y.

Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét thành lập Ban quản lý dự án khu vực Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y (Sau đây viết tắt là ban quản lý dự án) với những nội dung cụ thể như sau:

I. Quá trình xây dựng Đề án:

Thực hiện Luật Xây dựng 2014, Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ, Thông báo số 688/TB-VP ngày 13/5/2016 của Văn phòng UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của các bộ, ngành, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh đã chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan lập Đề án thành lập Ban quản lý dự án khu vực Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y theo quy định tại Nghị định 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh đề nghị UBND tỉnh phê duyệt Đề án và thành lập Ban quản lý dự án theo quy định của pháp luật.

II. Nội dung chính Đề án:

1. Thành lập Ban quản lý dự án khu vực Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y:

- Ban quản lý dự án là đơn vị sự nghiệp công lập có thu, tự đảm bảo một phần chi thường xuyên, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định. Ban quản lý dự án trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban quản lý khu kinh tế; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của các Sở chuyên ngành và các cơ quan có liên quan.

- Ban quản lý dự án thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của chủ đầu tư và trực tiếp tổ chức quản lý các dự án đầu tư xây dựng các công trình trên địa bàn Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp do Ban quản lý khu kinh tế làm chủ đầu tư; chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động của đơn vị;

- Ban quản lý dự án thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều 63, Điều 66, Điều 67, Điều 68, Điều 69 Luật Xây dựng 2014 và các quy định của pháp luật có liên quan;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, Ban quản lý khu kinh tế giao hoặc ủy quyền;

- Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Cơ cấu, tổ chức và biên chế của Ban quản lý dự án:

2.1. Lãnh đạo Ban, gồm: Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.

Giám đốc chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về mọi hoạt động của đơn vị. Phó Giám đốc giúp Giám đốc thực hiện một số nhiệm vụ do Giám đốc phân công; chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Giám đốc về nhiệm vụ được giao. Khi Giám đốc vắng mặt, 01 Phó Giám đốc được uỷ quyền điều hành hoạt động của đơn vị.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định.

2.2. Các phòng chuyên môn gồm:

- Phòng Kế hoạch - Tổng hợp;
- Phòng Tổ chức hành chính;
- Phòng Kỹ thuật - Quản lý dự án.

2.3. Biên chế, số lượng người làm việc:

- Biên chế của Ban quản lý dự án do Chủ tịch Ủy UBND tỉnh Kon Tum quyết định theo quy định của pháp luật về phân cấp quản lý biên chế hành chính, sự nghiệp.

- Dự kiến biên chế của Ban quản lý dự án theo chức danh, vị trí, việc làm và sử dụng cán bộ chuyên môn có năng lực và kinh nghiệm tại Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum làm việc tại Ban quản lý dự án **theo chế độ kiêm nhiệm**, khi cần thiết sẽ bố trí một số cán bộ, nhân viên chuyên trách với số lượng tối đa 20 người

- Việc tuyển dụng công chức, viên chức, nhân viên: Thực hiện theo quy định hiện hành, ngoài ra căn cứ chức năng, nhiệm vụ, khả năng tài chính, Giám đốc được quyền ký kết hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.

2.4. Dự kiến nhân sự cụ thể: (Có danh sách kèm theo).

3. Nguồn tài chính và cơ chế hoạt động:

3.1. Nguồn tài chính của đơn vị:

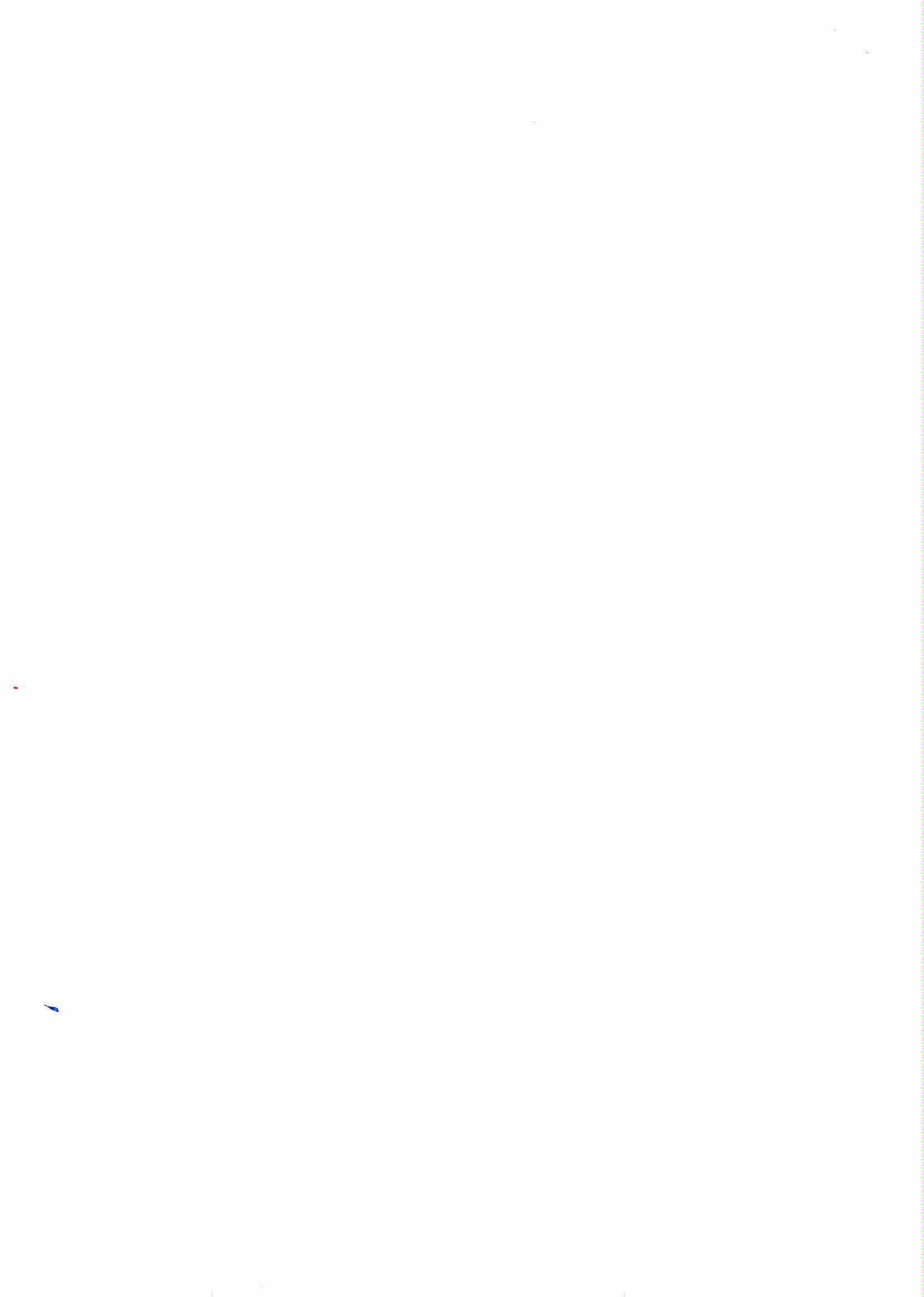
- Kinh phí hoạt động của Ban quản lý dự án do ngân sách nhà nước cấp;
- Nguồn thu từ chi phí quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

3.2. Cơ chế hoạt động:

- Thực hiện quyền tự chủ theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra của UBND tỉnh, Ban quản lý khu kinh tế, các Sở chuyên ngành và các cơ quan có chức năng.





4. Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban quản lý dự án: (Có dự thảo quy chế kèm theo).

III. Những vấn đề còn ý kiến khác nhau và những vấn đề có liên quan:

Theo ý kiến của Sở Xây dựng tại văn bản số 644/SXD-QLXD ngày 10/6/2016: “Ban giám đốc Ban quản lý dự án có thể kiêm nhiệm; nhưng các giám đốc quản lý dự án và các cá nhân đảm nhận các chức danh thuộc phòng, ban điều hành dự án cần phải là chuyên trách, có trình độ chuyên môn, có chứng chỉ hành nghề phù hợp (theo điểm b, khoản 2, Điều 18, Nghị định 59/2015/NĐ-CP).

Ban quản lý khu kinh tế xin giải trình như sau:

Hiện nay tại Ban quản lý khu kinh tế được giao chỉ tiêu 54 biên chế là “công chức”, do vậy nếu bố trí chuyên trách thì phải giao thêm biên chế “viên chức” để tuyển dụng. Như vậy sẽ làm tăng biên chế. Do vậy Ban quản lý khu kinh tế đề xuất, đối với các giám đốc quản lý dự án và các cá nhân đảm nhận các chức danh thuộc phòng, ban điều hành dự án: trước mắt, sử dụng cán bộ, công chức trong Ban quản lý Khu kinh tế có trình độ chuyên môn, có chứng chỉ hành nghề phù hợp để kiêm nhiệm, trường hợp thiếu nhân sự sẽ ký kết hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật nhằm không làm tăng biên chế.

Hồ sơ gửi kèm:

- Đề án thành lập Ban quản lý dự án khu vực Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y;

- Dự thảo Quyết định thành lập Ban quản lý dự án khu vực Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y;

- Dự kiến nhân sự (kiêm nhiệm) tại Ban quản lý các dự án khu vực Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y;

- Dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động của Ban quản lý các dự án khu vực Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y.

Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nội vụ (để thẩm định);
- Sở Xây dựng (p/h);
- Lưu: VT, VP.

TRƯỞNG BAN



Phạm Thanh Hà

Đơn vị: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

DANH SÁCH DỰ KIẾN NHÂN SỰ TẠI BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN
KHU VỰC KHU KINH TẾ CỬA KHẨU QUỐC TẾ BỒ Y

Kèm theo Tờ Trình số 42/TTTr-BQLKKT ngày 22 tháng 6 năm 2016 của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác	Chuyên môn	LLCT	Ngoại ngữ	Tin học	Bồi dưỡng nghiệp vụ			Chức vụ, nhiệm vụ tại BQL dự án khu vực	Ghi chú
									QLNN	Nghiệp vụ QLĐA	Khác		
1	Vũ Mạnh Hải	1963	Phó Trưởng ban	BQL Khu kinh tế tỉnh	ĐH chuyên ngành kinh tế kế hoạch	Cử nhân	B	B	CVC	X	Nghiệp vụ đầu thầu	Giám đốc	Kiểm nhiệm
2	Huỳnh Quốc Trung	1971	Trưởng phòng QLTNMT	BQL Khu kinh tế tỉnh	Kỹ sư xây dựng dân dụng và CN	Cao cấp		B	CVC	X	Nghiệp vụ đầu thầu; giám sát	Phó Giám đốc	Kiểm nhiệm
3	Thái Thanh Bình	1972	Giám đốc Cty ĐTPHT	BQL Khu kinh tế tỉnh	Kỹ sư cầu đường				CV	X	Nghiệp vụ đầu thầu; giám sát	Phó Giám đốc	Kiểm nhiệm
4	Nguyễn Phú Lâm	9178	Phó Trưởng phòng KHTH	BQL Khu kinh tế tỉnh	Cử nhân kế toán	Trung cấp		B	CVC	X	Nghiệp vụ đầu thầu, bồi dưỡng kế toán trưởng	Kế toán	Kiểm nhiệm

5	Nguyễn Thanh Đoàn	1975	Phó Trưởng phòng QLTNMT	BQL Khu kinh tế tỉnh	Kỹ sư giao thông	Trung cấp			CV	X	Nghiệp vụ đầu thầu; giám sát	Chuyên viên	Kiểm nhiệm
6	Huỳnh Công Ân	1980	Phó Trưởng phòng QLQHXD	BQL Khu kinh tế tỉnh	Thạc sỹ xây dựng dân dụng		B1 Châu Âu	A	CV	X	Nghiệp vụ đầu thầu	Chuyên viên	Kiểm nhiệm
7	Phan Văn Châu	1982	Công chức phòng QLQHXD	BQL Khu kinh tế tỉnh	Kỹ sư kinh tế XD&QLDA		A	A	CV	X	TVGS, thẩm định giá	Chuyên viên	Kiểm nhiệm
8	Phạm Công Thành	1991	Chuyên viên phòng QLQHXD	BQL Khu kinh tế tỉnh	Kỹ sư xây dựng dân dụng		B	B		X	TVGS, thẩm định giá	Chuyên viên	Kiểm nhiệm
9	Trần Quang Nghị	1979	Chuyên viên Cty ĐTPHTH	BQL Khu kinh tế tỉnh	Cử nhân QTKD		B	B		X	Nghiệp vụ đầu thầu	Chuyên viên	Kiểm nhiệm
10	Trần Duy Hưng	1973	Trưởng phòng KT-QLDA	BQL Khu kinh tế tỉnh	Kỹ sư giao thông					X	Nghiệp vụ đầu thầu; giám sát	Chuyên viên	Kiểm nhiệm
11	Nguyễn Văn Vịnh	1980	Chuyên viên phòng QLTNMT	BQL Khu kinh tế tỉnh	Kỹ sư xây dựng dân dụng và QLDA		B	B		X	Nghiệp vụ đầu thầu	Chuyên viên	Kiểm nhiệm
12	Hồ Tấn Cường	1977	Công chức phòng QLTNMT	BQL Khu kinh tế tỉnh	Cử nhân QTKD		B	B	CV	X	Nghiệp vụ đầu thầu	Chuyên viên	Kiểm nhiệm
13	Lê Thanh Thiện	1982	Nhân viên	BQL các dự án ĐT	Cao đẳng giao thông					X	Nghiệp vụ đầu thầu; giám sát	Nhân viên	Hợp đồng
14	Bùi Ngọc Hải	1985	Nhân viên	BQL các dự án ĐT	Trung cấp xây dựng					X	Nghiệp vụ đầu thầu; giám sát	Nhân viên	Hợp đồng

Số: 41 /ĐA-BQLKKT

Kon Tum, ngày 22 tháng 6 năm 2016

ĐỀ ÁN
Thành lập Ban quản lý dự án khu vực
Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y

Phần I
SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT

- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý Khu kinh tế) được thành lập theo Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 31/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở hợp nhất Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, tỉnh Kon Tum với Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Kon Tum.

Ban Quản lý Khu kinh tế là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các khu công nghiệp (KCN), khu kinh tế cửa khẩu (KKT) trên địa bàn tỉnh Kon Tum; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất, kinh doanh cho nhà đầu tư trong các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Ban Quản lý Khu kinh tế có tư cách pháp nhân, có tài khoản, con dấu hình Quốc huy, trụ sở làm việc tại tỉnh Kon Tum; là đầu mối kế hoạch ngân sách của tỉnh Kon Tum; được cân đối riêng vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách trung ương. Kinh phí quản lý hành chính nhà nước, kinh phí hoạt động sự nghiệp của Ban Quản lý Khu kinh tế do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

Thời gian qua, Ban quản lý Khu kinh tế được UBND tỉnh giao làm chủ đầu tư một số dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn KKT, các KCN và Cụm công nghiệp Đăk La. Ban quản lý Khu kinh tế đã sử dụng bộ máy của mình để thực hiện chức năng làm chủ đầu tư và thành lập Ban quản lý dự án (bao gồm một số công chức kiêm nhiệm và hợp đồng) để quản lý dự án theo Luật Xây dựng 2003 và các quy định có liên quan.

Tuy nhiên, căn cứ các quy định của Luật Xây dựng 2014, Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ thì nếu Ban quản lý được giao làm chủ đầu tư thì phải thuê Ban quản lý chuyên ngành để quản lý dự án, không được sử dụng ban quản lý dự án cũ như trước đây để quản lý dự án.

Việc Chủ đầu tư phải thuê các Ban quản lý chuyên ngành để quản lý dự án hoặc các Ban quản lý dự án khác sẽ làm chủ đầu tư các dự án đầu tư trên địa bàn do Ban quản lý Khu kinh tế quản lý về mặt nhà nước và nguồn vốn (chủ yếu là từ NSTW) sẽ khó khăn trong công tác quản lý điều hành các dự án, ảnh hưởng đến sự thống nhất chung trong quá trình tổ chức thực hiện các dự án. Vì vậy, căn cứ Thông báo số 688/TB-VP ngày 13/5/2016 của Văn phòng UBND tỉnh và các quy định hiện hành, việc thành lập Ban quản lý dự án khu vực Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y để thực hiện chức năng làm chủ đầu tư và quản lý dự án đối với các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn KKT, các KCN, CCN được UBND tỉnh giao Ban quản lý Khu kinh tế làm chủ đầu tư là thực sự cần thiết và tuân thủ quy định của pháp luật.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ:

- Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;
- Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;
- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;
- Luật đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;
- Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế; Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ;
- Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của Đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi là Nghị định 16/2015/NĐ-CP);
- Thông tư số 05/2014/TT-BTC ngày 06/01/2014 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu chính phủ;
- Quyết định 06/2015/QĐ-UBND ngày 25/02/2015 của UBND tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã và công tác tổ chức cán bộ ở các doanh nghiệp thuộc sở hữu nhà nước tỉnh Kon Tum;

- Thông báo số 688/TB-VP ngày 13/5/2016 của Văn phòng UBND tỉnh Kết luận của đồng chí Nguyễn Đức Tuy – Phó Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban quản lý dự án chuyên ngành, khu vực.

Phần II

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TỔ CHỨC BỘ MÁY

I. MỤC TIÊU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG HOẠT ĐỘNG VÀ TÊN GỌI:

1. Mục tiêu:

- Đảm bảo thực hiện tốt chức năng làm chủ đầu tư và quản lý dự án đối với các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y (KKT), các khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN) được UBND tỉnh giao cho Ban quản lý khu kinh tế làm chủ đầu tư;

- Quy định cụ thể hoạt động của Ban quản lý dự án khu vực Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y;

- Sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ công chức hiện có của Ban quản lý Khu kinh tế, không làm tăng tổng biên chế của tỉnh.

2. Phạm vi, đối tượng hoạt động:

2.1 Phạm vi: Thực hiện chức năng làm chủ đầu tư và quản lý dự án đối với các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn KKT, các KCN, CCN được UBND tỉnh giao cho Ban quản lý khu kinh tế làm chủ đầu tư theo khoản 2 Điều 63 Luật Xây dựng 2014 và khoản 3 Điều 17 Nghị định 59/2015/NĐ-CP.

2.2 Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện công tác đầu tư xây dựng các dự án đầu tư tại địa bàn KKT, KCN, CCN do Ban quản lý Khu kinh tế làm chủ đầu tư.

3. Tên gọi của tổ chức: Ban quản lý dự án khu vực Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y (Sau đây viết tắt là Ban quản lý dự án).

II. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN:

1. Vị trí: Ban quản lý dự án là đơn vị sự nghiệp công lập có thu, tự đảm bảo một phần chi thường xuyên, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định. Ban quản lý dự án trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban quản lý khu kinh tế; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của các Sở chuyên ngành và các cơ quan có liên quan.

2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn:

- Ban quản lý dự án thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của chủ đầu tư và trực tiếp tổ chức quản lý các dự án đầu tư xây dựng các công trình trên địa bàn khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp do Ban quản lý khu kinh tế làm chủ đầu tư; chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động của đơn vị;

- Ban quản lý dự án thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều 63, Điều 66, Điều 67, Điều 68, Điều 69 Luật Xây dựng 2014 và các quy định của pháp luật có liên quan;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, Ban quản lý khu kinh tế giao hoặc ủy quyền;

- Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

III. CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ:

1. Tổ chức bộ máy:

- Ban Giám đốc gồm: Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.

- Các Phòng chuyên môn:

+ Phòng Kế hoạch - Tổng hợp;

+ Phòng Tổ chức hành chính;

+ Phòng Kỹ thuật - Quản lý dự án.

2. Biên chế, số lượng người làm việc: Dự kiến biên chế của Ban quản lý dự án không quá 20 người theo chức danh, vị trí, việc làm và sử dụng cán bộ chuyên môn, có năng lực và kinh nghiệm tại Ban quản lý Khu kinh tế để làm việc tại Ban quản lý dự án **theo chế độ kiêm nhiệm**, khi cần thiết sẽ bố trí một số cán bộ chuyên trách. Trường hợp không đảm bảo số lượng theo quy định, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, khả năng tài chính, Giám đốc được quyền ký kết hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.

3. Quy chế hoạt động của Ban quản lý dự án: Do người Quyết định thành lập phê duyệt, trong đó phải quy định rõ ràng về các quyền, trách nhiệm giữa thực hiện chức năng chủ đầu tư và chức năng quản lý dự án phù hợp với quy định của Luật Xây dựng năm 2014 và pháp luật có liên quan (*có dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động kèm theo*).

IV. NGUỒN TÀI CHÍNH VÀ CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG:

1. Nguồn tài chính:

- Kinh phí hoạt động của Ban quản lý dự án do ngân sách nhà nước cấp;

- Nguồn thu từ chi phí quản lý dự án đầu tư xây dựng;

- Các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

2. Cơ chế hoạt động:

- Thực hiện quyền tự chủ theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP.

- Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban quản lý khu kinh tế tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tỉnh và các cơ quan có chức năng.

V. DỰ KIẾN NHÂN SỰ, KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG, TRỤ SỞ LÀM VIỆC VÀ TRANG THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN:

1. Dự kiến về nhân sự:

1.1 Lãnh đạo Ban quản lý dự án:

- Giám đốc: do 01 Lãnh đạo ban Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh kiêm nhiệm.
- Phó Giám đốc do Trưởng, Phó phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh kiêm nhiệm.

1.2 Công chức, viên chức, nhân viên các Phòng chuyên môn gồm: Trước mắt, sử dụng công chức, nhân viên trong Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh, trường hợp thiếu nhân sự hoặc trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định sẽ ký kết hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật nhằm không làm tăng tổng biên chế được giao.

Giám đốc quản lý dự án và các cá nhân đảm nhận các chức danh thuộc phòng, ban điều hành dự án có trình độ chuyên môn, chứng chỉ hành nghề phù hợp (theo điểm b, khoản 2, Điều 18, Nghị định 59/2015/NĐ-CP).

1.3. Dự kiến nhân sự cụ thể: (Có danh sách kèm theo).

2. Kinh phí hoạt động:

- Từ nguồn thu chi phí quản lý dự án đầu tư xây dựng theo quy định tại Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 05/2014/TT-BTC ngày 06/01/2014 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu chính phủ (nguồn thu chủ yếu);

- Từ nguồn ngân sách nhà nước được giao (nếu thiếu);
- Các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

3. Trụ sở làm việc và trang thiết bị, phương tiện:

- Trụ sở Ban quản lý dự án đặt tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y (xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum).

- Ban quản lý dự án được cấp trang thiết bị, phương tiện làm việc theo quy định.

4. Phương án xử lý chuyên tiếp:

Các dự án do Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh làm chủ đầu tư đang thực hiện dở dang, Ban quản lý Khu kinh tế tiếp tục triển khai hoàn thành dựa vào sử dụng và quyết toán công trình theo quy định.

Phần III

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Thành lập Ban quản lý dự án khu vực Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y nhằm từng bước nêu cao tính chuyên môn, nghiệp vụ quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình do UBND tỉnh làm chủ quản đầu tư, từ đó ngày càng thực hiện có hiệu quả nguồn vốn đầu tư và nâng cao chất lượng công trình.

2. Đề nghị các Sở, Ban, ngành có liên quan tham mưu, thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án để có cơ sở triển khai các bước tiếp theo.

3. Sau khi thành lập Ban quản lý dự án, Giám đốc Ban quản lý dự án có trách nhiệm xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của Ban quản lý dự án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện.

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét thành lập./.

TRƯỞNG BAN



Phạm Thanh Hà

Số: /QĐ-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm 2016

(Dù thảo)



QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban quản lý dự án khu vực Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định 06/2015/QĐ-UBND ngày 25/02/2015 của UBND tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã và công tác tổ chức cán bộ ở các doanh nghiệp thuộc sở hữu nhà nước tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số /TTr-SNV ngày /5/2016 và đề nghị của Trưởng ban Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Tờ trình số /TTr-BQLKKT ngày /5/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban quản lý dự án khu vực Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y (sau đây gọi là Ban quản lý dự án) với các nội dung như sau:

1. Trụ sở làm việc: đặt tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

2. Vị trí và chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn:

a) Vị trí: Ban quản lý dự án là đơn vị sự nghiệp công lập có thu, tự đảm bảo một phần chi thường xuyên, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định. Ban quản lý dự án trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh và

Ban quản lý khu kinh tế; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của các Sở chuyên ngành và các cơ quan có chức năng.

b) Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn:

- Ban quản lý dự án thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của chủ đầu tư và trực tiếp tổ chức quản lý các dự án đầu tư xây dựng các công trình trên địa bàn khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp do Ban quản lý khu kinh tế làm chủ đầu tư; chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động của đơn vị;

- Ban quản lý dự án thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều 63, Điều 66, Điều 67, Điều 68, Điều 69 Luật Xây dựng 2014 và các quy định của pháp luật có liên quan;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, Ban quản lý khu kinh tế giao hoặc ủy quyền;

- Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Cơ cấu tổ chức bộ máy:

a) Lãnh đạo Ban, gồm: Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.

Giám đốc chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, trưởng Ban quản lý khu kinh tế về mọi hoạt động của đơn vị. Phó Giám đốc giúp Giám đốc thực hiện một số nhiệm vụ do Giám đốc phân công; chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Giám đốc về nhiệm vụ được giao. Khi Giám đốc vắng mặt, 01 Phó Giám đốc được ủy quyền điều hành hoạt động của đơn vị.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định.

b) Các phòng chuyên, gồm:

- Phòng Kế hoạch - Tổng hợp;

- Phòng Tổ chức hành chính;

- Phòng Kỹ thuật - Quản lý dự án.

4. Biên chế, số lượng người làm việc:

- Biên chế của Ban quản lý dự án theo chức danh, vị trí, việc làm và sử dụng cán bộ, công chức chuyên môn có năng lực và kinh nghiệm tại Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh làm việc tại Ban quản lý dự án theo chế độ kiêm nhiệm, khi cần thiết sẽ bố trí các bộ chuyên trách, với số lượng tối đa 20 người.

- Việc tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức: Thực hiện theo quy định hiện hành, ngoài ra căn cứ chức năng, nhiệm vụ, khả năng tài chính, Giám đốc được quyền ký kết hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.

5. Nguồn tài chính và cơ chế hoạt động:

a) Nguồn tài chính của đơn vị:

- Kinh phí hoạt động của Ban quản lý dự án do ngân sách nhà nước cấp;
- Nguồn thu từ chi phí quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

b) Cơ chế hoạt động:

- Thực hiện quyền tự chủ theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban quản lý khu kinh tế, các Sở chuyên ngành và các cơ quan có chức năng.

6. Ban quản lý dự án hoạt động kể từ ngày được thành lập.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh đề xuất nhân sự Giám đốc, các Phó Giám đốc, cơ cấu tổ chức bộ máy Ban quản lý dự án trình UBND tỉnh quyết định, bố trí cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên chuyên môn nghiệp vụ cho Ban quản lý dự án.

2. Giám đốc Ban quản lý dự án xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động; Quy chế phối hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công thương, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý dự án khu vực Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- CVC, các Phó CVC UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Số: /QĐ-UBND

(Duyệt thảo)

Kon Tum, ngày tháng năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của
Ban quản lý dự án khu vực Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;
Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;
Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về
quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2016 của Chủ tịch Ủy
ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thành lập Ban quản lý dự án khu vực Khu
kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh và Giám đốc
Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động
của Ban quản lý dự án khu vực Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y (đính kèm
Quy chế).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Ban quản lý
Khu kinh tế tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công thương, Sở Tài
chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý dự án khu vực Khu kinh tế cửa khẩu
quốc tế Bờ Y và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi
hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- CVC, các Phó CVC UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Ban quản lý dự án khu vực Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2016
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn

1. Vị trí: Ban quản lý dự án là đơn vị sự nghiệp công lập có thu, tự đảm bảo một phần chi thường xuyên, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định. Ban quản lý dự án trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban quản lý khu kinh tế; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của các Sở chuyên ngành và các cơ quan có liên quan.

2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn:

- Ban quản lý dự án thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của chủ đầu tư và trực tiếp tổ chức quản lý các dự án đầu tư xây dựng các công trình trên địa bàn khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp do Ban quản lý khu kinh tế làm chủ đầu tư; chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động của đơn vị;

- Ban quản lý dự án thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều 63, Điều 66, Điều 67, Điều 68, Điều 69 Luật Xây dựng 2014 và các quy định của pháp luật có liên quan;

- Đối với nhiệm vụ Chủ đầu tư: Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện các dự án kể từ giai đoạn chuẩn bị dự án, thực hiện dự án đến khi nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng và thanh, quyết toán công trình bảo đảm tính hiệu quả, tính khả thi của dự án và tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy định có liên quan đến quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn;

- Đối với nhiệm vụ quản lý dự án: Thực hiện nhiệm vụ quản lý thực hiện kể từ giai đoạn chuẩn bị dự án, thực hiện dự án đến khi nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng bảo đảm tính hiệu quả, tính khả thi của dự án, tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy định có liên quan đến quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn;

- Đối với nhiệm vụ tư vấn quản lý dự án: Ban quản lý dự án được làm tư vấn quản lý dự án cho chủ đầu tư khác thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, Ban quản lý khu kinh tế giao hoặc ủy quyền;

- Nguồn kinh phí hoạt động của Ban quản lý dự án thực hiện theo quy định.

Điều 2. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo: Ban quản lý dự án có Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc là người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban quản lý dự án.

b) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Ban quản lý dự án.

2. Cơ cấu tổ chức:

- Phòng Kế hoạch - Tổng hợp;
- Phòng Tổ chức hành chính;
- Phòng Kỹ thuật - Quản lý dự án.

Tùy theo điều kiện hoạt động thực tế, kế hoạch và tiến độ thực hiện dự án, Giám đốc Ban Quản lý dự án quyết định việc sắp xếp, kiện toàn (thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể, điều chỉnh) các phòng chuyên môn nghiệp vụ phù hợp và quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn.

3. Biên chế

a) Biên chế của Ban quản lý dự án không quá 20 người theo chức danh, vị trí, việc làm và sử dụng cán bộ chuyên môn có năng lực và kinh nghiệm tại Ban quản lý Khu kinh tế để làm việc tại Ban quản lý dự án theo chế độ kiêm nhiệm, khi cần thiết sẽ bố trí một số cán bộ chuyên trách. Trường hợp không đảm bảo số lượng theo quy định, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, khả năng tài chính, Giám đốc được quyền ký kết hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.

b) Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và yêu cầu công tác từng giai đoạn, thời kỳ, Giám đốc Ban Quản lý dự án quyết định số lượng biên chế phù hợp với số lượng vị trí việc làm theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Việc bố trí viên chức của Ban Quản lý dự án phải căn cứ vào nhu cầu, chức danh, tiêu chuẩn, số lượng vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức theo quy định hiện hành.

Điều 3. Môi quan hệ công tác

Ban quản lý dự án chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra trực tiếp và toàn diện của người quyết định đầu tư, Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự quản lý nhà nước của các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Ban quản lý dự án được chủ động liên hệ, phối hợp với các Sở, ban, ngành, chủ đầu tư và các tổ chức, cá nhân để triển khai nhiệm vụ của chủ đầu tư và quản lý dự án.

Chương II

TUYỂN DỤNG, BỔ NHIỆM NGẠCH, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Điều 4. Tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch, quản lý và sử dụng viên chức

Viên chức vào làm việc tại Ban quản lý dự án được tổ chức thi tuyển, xét tuyển, thực hiện chế độ tập sự và bổ nhiệm vào ngạch viên chức hoặc hợp đồng lao động và tổ chức quản lý, sử dụng viên chức theo quy định của Nhà nước.

Điều 5. Thẩm quyền xét tuyển và bổ nhiệm ngạch viên chức

Giám đốc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng và thực hiện việc thi tuyển, xét tuyển, sau đó Sở Nội vụ quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch theo thẩm quyền.

Điều 6. Khen thưởng và xử lý kỷ luật công chức, viên chức

Công chức, viên chức làm việc tại Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình được khen thưởng và xét danh hiệu thi đua và xử lý kỷ luật theo quy định hiện hành.

Chương III

PHÂN CÔNG, CHẾ ĐỘ TRÁCH NHIỆM CỦA GIÁM ĐỐC, PHÓ GIÁM ĐỐC VÀ CÁC PHÒNG CHỨC NĂNG

Điều 7. Phân công, chế độ trách nhiệm

1. Giám đốc

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ hoạt động của Ban quản lý dự án, đồng thời chịu sự hướng dẫn của các sở - ngành đối với các hoạt động liên quan;

- Điều hành hoạt động của Ban; chỉ đạo cán bộ, viên chức, nhân viên của Ban lập, trình duyệt và tổ chức thực hiện các dự án theo quy định.

2. Các Phó Giám đốc

- Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc, liên đới chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật nhà nước về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã được giao.

Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền thực hiện một số công việc cụ thể theo quy định;

- Tham gia thành viên Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng của các dự án trên địa và thực hiện vai trò tham mưu, giúp việc theo chức năng nhiệm vụ quy định tại Quy chế này.

3. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

- Tham mưu, giúp việc cho Giám đốc hoặc Phó Giám đốc về các lĩnh vực được phân công;

- Thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của đơn vị;

- Tham mưu cho lãnh đạo giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị;

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm cho đơn vị;

- Thực hiện các công tác khác theo sự chỉ đạo của lãnh đạo.

4. Cán bộ, viên chức, nhân viên

Cán bộ, viên chức, nhân viên làm việc tại Ban quản lý dự án phải có năng lực, trình độ chuyên môn phù hợp với công việc, là người có phẩm chất, đạo đức tốt, có ý thức trách nhiệm, liêm khiết, trung thực, công minh, khách quan trong thi hành công vụ và chấp hành nghiêm túc sự phân công của lãnh đạo Ban, của lãnh đạo Phòng.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được phê duyệt, Giám đốc Ban quản lý dự án ban hành Quy chế làm việc của đơn vị phù hợp với Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định có liên quan.

Điều 9. Quy chế này được Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu thực tiễn tình hình theo đề nghị của Giám đốc Ban quản lý dự án, Giám đốc Sở Nội vụ và Thủ trưởng cơ quan có liên quan./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**